Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 17.10.2019 14:51:02 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 370 /BC-UBND	*Tây Ninh, ngày 16 tháng 10 năm 2019*

BÁO CÁO

Kết quả điều tra, khảo sát công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm liên ngành về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động năm 2019 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Thực hiện quy định tại Điều 13 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Điều 9 Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức điều tra, khảo sát đánh giá các quy định của pháp luật lĩnh vực trọng tâm liên ngành về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động đối với cán bộ công chức ở một số đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Qua điều tra, khảo sát, UBND tỉnh Tây Ninh báo cáo kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Về tính thống nhất, đồng bộ, khả thi của văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh lĩnh vực Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp

Qua khảo sát cho thấy các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh lĩnh vực Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, khả thi được đánh giá chiếm khoảng 94,5%. Tuy nhiên, cũng có một số nội dung hướng dẫn của các Bộ, ngành chưa phù hợp với luật, từ đó có những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện (khoảng 2,7%).

Các đơn vị, địa phương thường xuyên quan tâm triển khai thực hiện chỉ đạo, hướng dẫn thi hành kịp thời, đầy đủ, là thật sự cần thiết để đảm bảo hiệu quả hoạt động đối với lĩnh vực này chiếm khoảng 90,5%.

2. Về mức độ hiểu biết, nắm vững và quan tâm đối với các quy định pháp luật của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn về lĩnh vực Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động

Theo đánh giá các quy định pháp luật trong lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN được đa số người dân, doanh nghiệp trên địa bàn có nắm vững, có quan tâm và rất cần thiết (khoảng 74,3%). Số còn lại là tùy từng trường hợp và quan tâm ở mức độ vừa phải chiếm khoảng 25,7%.

3. Về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và các chính sách về lĩnh vực BHXH, BHYT và BHTN cho người lao động và các văn bản pháp luật mới có kịp thời hay không và bằng các hình thức nào

Qua đánh giá cho thấy có 89% cho rằng có được tuyên truyền, phổ biến bằng nhiều hình thức phù hợp, kịp thời cho người dân và doanh nghiệp.

Về hình thức tuyên truyền, phổ biến các chính sách có liên quan trực tiếp đến BHXH, BHYT và BHTN chủ yếu thông qua các hội nghị, tập huấn, giới thiệu về chính sách pháp luật do cơ quan nhà nước tổ chức chiếm khoảng 81%, qua báo, đài 12%, tự nghiên cứu, tìm hiểu qua thực tiễn công việc khoảng 7%.

4. Về các điều kiện đảm bảo thi hành pháp luật về lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động

Qua khảo sát cho thấy kết quả như sau:

- Số lượng cán bộ, công chức, viên chức làm công tác về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm Y tế và Bảo hiểm thất nghiệp hiện nay đã đáp ứng yêu cầu công tác của ngành chiếm 79,7% nhưng một số đơn vị yêu cầu bổ sung thêm từ 5% - 15% nhân sự so với hiện tại, do nguồn nhân lực không đáp ứng yêu cầu công việc (quá tải), nhất là nhân sự lĩnh vực ngành y có chuyên môn về Y - Dược.

- Về tình hình phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc triển khai, thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp có 75,67% cho rằng có sự phối hợp chặt chẽ, 24,32% phối hợp chưa chặt chẽ và thiếu thường xuyên.

5. Việc thực hiện cải cách hành chính và trình tự thủ tục lập hồ sơ giải quyết chế độ BHXH, BHYT, BHTN

Qua khảo sát cho thấy:

- Sự cần thiết phải tiếp tục cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp chiếm 89% là cần thiết; về thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan Bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật hiện nay có đến 82,4% đánh giá là phù hợp. Về mức độ chưa phù hợp chiếm khoảng 8% cho rằng có một số thủ tục còn đòi hỏi nhiều loại giấy tờ có liên quan, làm mất thời gian đi lại nhiều lần.

- Đối với các quy định hiện hành về hồ sơ, trình tự, thủ tục giải quyết chế độ BHXH, BHYT và BHTN cho người lao động được đánh giá cụ thể như sau:

+ Lĩnh vực BHXH đạt 58,1% tương đối phù hợp; mức độ rất phù hợp chỉ khoảng 39,1%.

+ Lĩnh vực BHYT đạt 68,6% tương đối phù hợp; mức độ rất phù hợp khoảng 31,4%.

+ Lĩnh vực BHTN đạt 60,8% là tương đối phù hợp; mức độ rất phù hợp khoảng 39,2%.

6. Tình hình thi hành pháp luật, tình hình vi phạm pháp luật về BHXH, BHYT và BHTN và biện pháp xử lý

Qua điều tra, khảo sát cho thấy:

- Việc thực thi đầy đủ các chính sách pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động của người có thẩm quyền của cơ quan nhà nước là 81,1%, thực thi chưa đầy đủ chiếm khoảng 18,9%.

- Về mức độ hoàn thành trách nhiệm thực thi công vụ của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong lĩnh vực Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp có 75,67% được đánh giá là tốt, khoảng 24% chưa tốt.

- Về thực tế tại địa phương có xảy ra trường hợp cán bộ, công chức vi phạm pháp luật Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp có 77% đánh giá là không có vi phạm, số cho là có vi phạm chỉ chiếm 13,5% và chưa có thông tin là 8%.

- Việc xử lý cán bộ vi phạm pháp luật về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp thời gian qua được đánh giá là xử lý đúng quy định pháp luật là 55,41%; xử lý nhưng chưa đúng, có sai phạm là 2,70%; không có thông tin là 41,89%.

- Đối với các trường hợp vi phạm pháp luật của các tổ chức, cá nhân bị cơ quan hay cán bộ công chức xử lý, trong thời gian qua thường được phát hiện từ công tác kiểm tra, thanh tra là 71,6%, từ tố giác của người dân là 24,5%, từ các cơ quan chức năng khác là 5,9%.

- Về tình hình khiếu nại, tố cáo của người dân, doanh nghiệp đối với cơ quan thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN thì có 79,7% là ít xảy ra khiếu nại, tố cáo; khoảng 20,3% có khiếu nại, tố cáo.

- Về các quy định của pháp luật hiện nay đã bảo đảm ngăn chặn tình trạng tham nhũng trong lĩnh vực Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp được đánh giá là 83,78% đảm bảo, 16,21% không đảm bảo.

Nguyên nhân của các vướng mắc trong thực thi nhiệm vụ: Qua khảo sát thực tế là do các vấn đề mới phát sinh, cần phải có văn bản mới điều chỉnh chiếm khoảng 45,9%.

7. Mức độ vi phạm

- Về mức độ vi phạm của các doanh nghiệp đối với các nghĩa vụ đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động thể hiện như sau:

+ 48,65% tương đối ít và có xu hướng giảm dần.

+ 41,89% khá phổ biến, chưa giảm, thậm chí tăng lên.

+ 9,46 % chưa có thông tin.

* Nguyên nhân của mức độ vi phạm phổ biến và tăng lên trong lĩnh vực Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp là do:

- Doanh nghiệp hiểu biết pháp luật còn hạn chế 44,5%.

- Các quy định của pháp luật còn thiếu, không rõ ràng và chặt chẽ, khó tuân thủ hoặc dễ bị lợi dụng, lạm dụng từ cả phía doanh nghiệp và cán bộ, công chức nhà nước 36,4%.

- Có quy định pháp luật rõ ràng, nhưng do buông lỏng công tác kiểm tra, thanh tra và xử lý của cơ quan chức năng 9%.

- Ý kiến khác chiếm 8% cho rằng:

+ Các doanh nghiệp phần lớn hiểu rất rõ pháp luật về lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN, nhưng các doanh nghiệp này cố tình né tránh, để xảy ra tình trạng vi phạm chính sách, pháp luật BHXH, BHYT, trục lợi quỹ BHXH, BHYT, trốn đóng, nợ BHXH, BHYT vẫn còn diễn biến phức tạp, có chiều hướng gia tăng, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của người lao động.

+ Các quy định của pháp luật còn thiếu, chưa rõ ràng và chặt chẽ, khó tuân thủ hoặc dễ bị lợi dụng, lạm dụng từ cả phía doanh nghiệp và cán bộ, công chức, viên chức nhà nước và do buông lỏng công tác kiểm tra, thanh tra và xử lý của cơ quan chức năng.

II. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ TRONG QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIÊN CHÍNH SÁCH BHXH, BHYT, BHTN THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT BHXH, LUẬT VIỆC LÀM VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THI HÀNH

1. Những khó khăn, vướng mắc

Qua điều tra, khảo sát cho thấy có 72,9% cán bộ công chức, viên chức đánh giá cho rằng:

- Một số văn bản quy phạm pháp luật chưa có hướng dẫn thi hành kịp thời. Cụ thể là văn bản do Bộ Y tế ban hành còn mang tính chung chung, chưa sát với Luật, khó phối hợp thực hiện.

- Bổ sung danh mục nghề đối với công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm cụ thể hơn, tạo cho các doanh nghiệp áp dụng dễ dàng. Do danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm không rõ ràng, không phù hợp với công việc hiện nay. Các Doanh nghiệp không hiểu rõ công việc của người lao động nằm trong điều kiện nào. Có đơn vị sử dụng lao động lợi dụng sự không rõ ràng về điều kiện để lách tên công việc nhằm không thực hiện mức đóng 5% theo quy định.

- Việc khởi kiện ra tòa án đối với các đơn vị nợ tiền đóng BHXH, BHYT, BHTN gặp nhiều khó khăn.

2. Những đề xuất, kiến nghị

- Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện cho kịp thời, cụ thể danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến chính sách pháp luật sâu rộng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người sử dụng lao động, người dân lao động, các tầng lớp nhân dân với nhiều hình thức về BHXH, BHYT, BHTN.

- Tổ chức nhiều đợt tập huấn, triển khai các văn bản liên quan đến BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ, kịp thời.

- Xử lý nghiêm, công khai các cá nhân, tổ chức vi phạm về pháp luật BHXH, BHYT, BHTN.

- Tổ chức đào tạo cán bộ công chức, viên chức thực thi công vụ giỏi, có trình độ nghiệp vụ chuyên sâu, có khả năng hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ về BHXH, BHYT, BHTN.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Bộ Tư pháp;
- Cục QLXLVPHC&TDTHPL-Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam-Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- CVP, các PVP Long, Nhung;
- Sở Tư pháp;
- Phòng NCPC;
- Lưu: VT, VP. Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

Hiệu 22 BCUB

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc

